

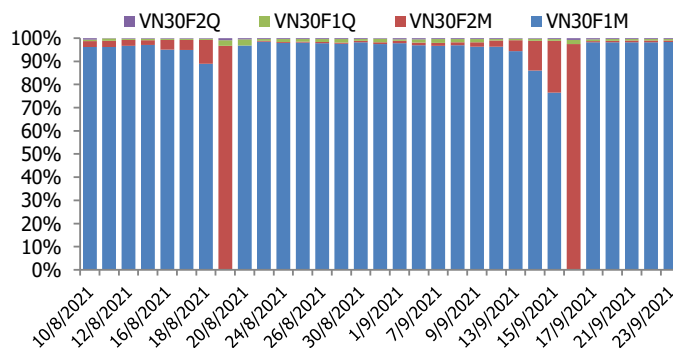
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	28	1450.00	37,521
VN30F2111	18/11/2021	56	1448.00	264
VN30F2112	16/12/2021	84	1446.70	244
VN30F2203	17/3/2022	175	1443.40	132

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau 2 phiên điều chỉnh, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 7,4 đến 9,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 5,01 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên -8,23 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -10,23 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 9,7% so với phiên liền trước, đạt 143.152 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở vẫn đang trong nhịp sideway hẹp, sức cầu tỏ ra thận trọng hơn hẳn. Bình quân giao dịch của VN30-Index chỉ đạt gần 7000 tỷ đồng và xu hướng đang giảm dần suốt từ đầu tháng 9 tới nay. Sức ì từ nhóm cổ phiếu VN30 chính là lực cản khiến thị trường chưa thể bứt phá khỏi vùng tích lũy để bước vào sóng tăng mới. Ngắn hạn, kịch bản thị trường bùng nổ trong tháng 9 là không cao bởi nút thắt quan trọng là dòng tiền chưa trở lại nhóm dẫn dắt chính. Diễn biến trong 2 tuần vừa qua cũng cho thấy chỉ khi dòng tiền quay lại nhóm cổ phiếu lớn thì thị trường mới có khả năng bứt phá.
- Thị trường phái sinh có thể biến động lên xuống vài nhịp trong ngày, thậm chí là 1-2 ngày, nhưng chỉ số đã hình thành vùng tích lũy khá chắc chắn với đáy kỹ thuật nằm khu vực 1426-1430 điểm. Việc dự đoán xu hướng trở nên khó khăn khi nhóm trụ chưa có sự đồng thuận, vì vậy giới đầu tư cần chuẩn bị những kịch bản khác nhau để sẵn sàng hành động khi tín hiệu được xác nhận. Khả năng thị trường sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh trong phiên cuối tuần, nên chiến lược là Short trước Long sau.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

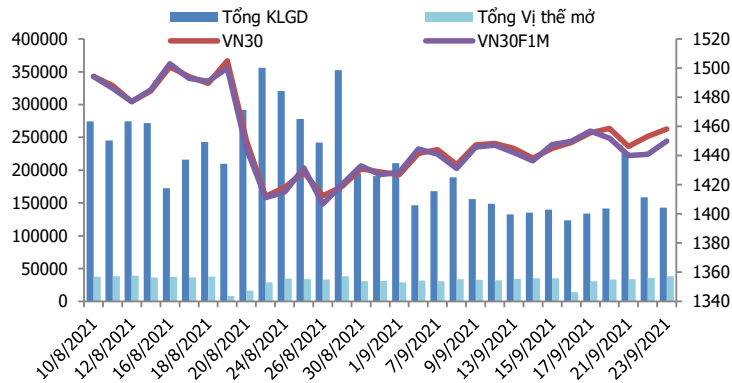
Chiến lược giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1450 điểm. Chiến lược short mở ra khi chỉ số tiến tới test ngưỡng cản 1462 điểm hoặc cao hơn vùng 1467 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hạn chế nắm giữ vị thế qua đêm khi xu thế giãng co vẫn chưa kết thúc.

### Chiến lược giao dịch spread

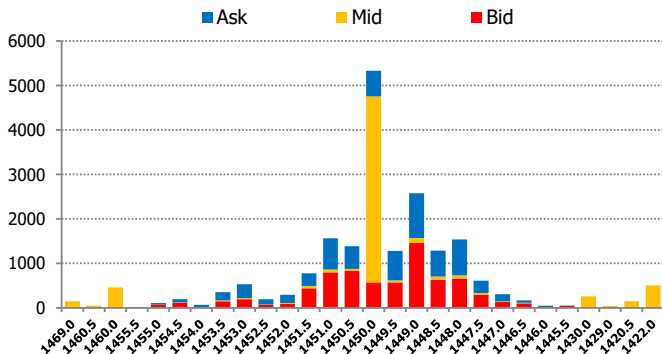
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1450.0	0.64	142,685	-9.9	37,521	6.4
VN30F2111	1448.0	0.56	287	95.2	264	1.5
VN30F2112	1446.7	0.51	151	1787.5	244	-0.8
VN30F2203	1443.4	0.51	29	11.5	132	3.9
<b>Tổng</b>			143,152	-9.7	38,161	6.4

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Sau 2 phiên điều chỉnh, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 7,4 đến 9,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 5,01 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 143.152 hợp đồng, giảm 9,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 142.685 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1459,68 điểm (cao hơn 9,68 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1461,12 điểm (+13,12 điểm), VN30F2112 là 1462,57 điểm (+15,87 điểm) và VN30F2203 là 1467,29 điểm (+23,89 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

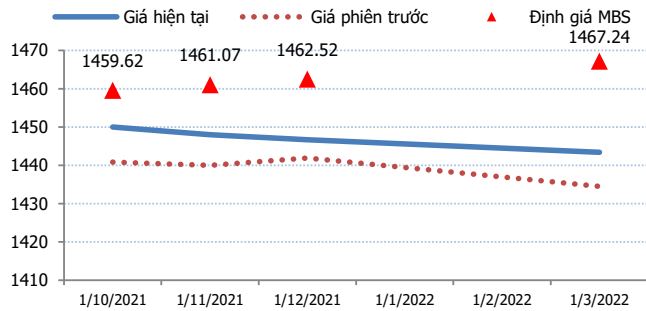
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	<b>BUY</b>	<b>NEUTRAL</b>	<b>NEUTRAL</b>
Hỗ trợ	1442-1446	1436-1439	1430-1436
Kháng cự	1452-1455	1462-1467	1508-1512

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2	-0.80	-1.2	-0.68
VN30F1Q - VN30F1M	-3.3	1.10	-4.4	-0.24
VN30F1Q - VN30F2M	-1.3	1.90	-3.2	0.44
VN30F2Q - VN30F1M	-6.6	-6.30	-0.3	-4.66
VN30F2Q - VN30F2M	-4.6	-5.50	0.9	-3.98
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.3	-7.40	4.1	-4.42

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



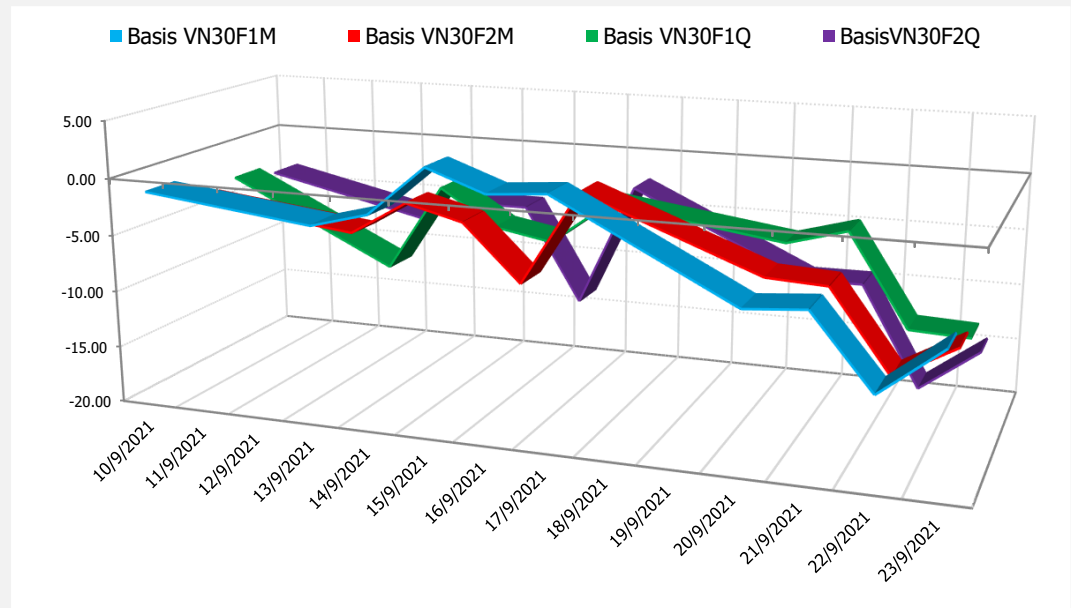
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

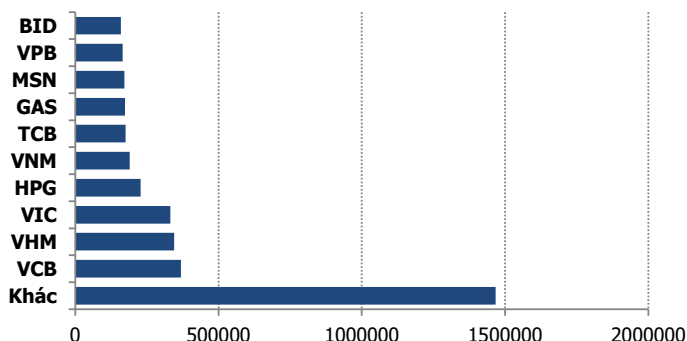
- Sau 2 phiên điều chỉnh, thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 7,4 đến 9,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 5,01 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên -8,23 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng tăng lên -10,23 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -6,6 điểm đến -1,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2111-VN30F2110) giảm nhẹ xuống -2 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

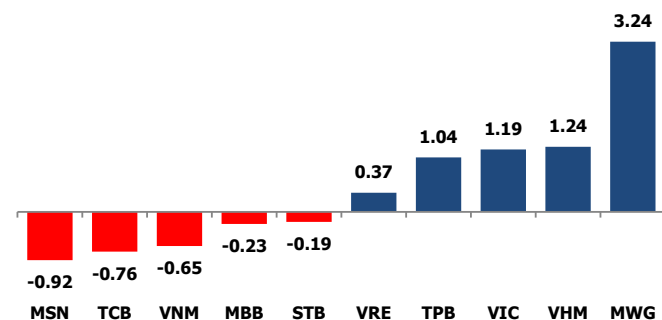


	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1352.76	1458.23
<b>Thay đổi</b>	2.08	5.01
<b>%Chg</b>	0.15	0.34
<b>YTD</b>	22.55	36.19
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	5,172.21	3,775.76
<b>P/E</b>	16.45	14.71
<b>P/B</b>	2.61	2.96

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Tiếp đà hưng phấn từ phiên trước, ttck phiên 23/9 ghi nhận sắc xanh ngay từ những phút đầu mở cửa. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng nhanh chóng khiến đà tăng bị thu hẹp. Nhiều cổ phiếu lớn đồng thuận tăng điểm và trở thành trụ đỡ giúp VN-Index giữ vững được sắc xanh trong toàn bộ phiên; có thể kể tới MWG, TPB, GAS, VIC, VRE, VHM, GVR...Rổ VN30 kết phiên ghi nhận 14 mã tăng điểm, 13 mã giảm điểm và 3 mã đứng tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,01 điểm (+0,34%) lên 1458,23 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 147,58 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.391 tỷ đồng.

Điểm trừ tiếp tục đến từ giao dịch khối ngoại khi họ bán ròng hơn 370 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào HPG (-90 tỷ đồng), KBC (-69 tỷ đồng), DGC (-59 tỷ đồng), MSN (-59 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,352.76	0.15	16.45	22.55
<b>Dow Jones</b>	34,764.82	1.48	20.95	13.59
<b>S&amp;P500</b>	4,448.98	1.21	26.73	18.45
<b>Nikkei 225</b>	30,193.47	1.87	17.42	10.02
<b>Shanghai</b>	3,642.22	0.38	15.55	4.87
<b>DAX</b>	15,643.97	0.88	18.80	14.03
<b>Vàng</b>	1,747.83	0.29		(7.93)
<b>Dầu WTI</b>	73.18	(0.16)		50.82

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 20/09/2021</b>			
<b>Thứ Ba - 21/09/2021</b>			
Mỹ- Giấy phép xây dựng T8	1.630M	1.600M	1.728M
<b>Thứ Tư - 22/09/2021</b>			
Trung Quốc- Lãi suất	3.85%		3.85%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-6.422M		-3.481M
<b>Thứ Năm - 23/09/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	332K	320K	
<b>Thứ Sáu - 24/09/2021</b>			
Mỹ- Doanh số bán nhà mới	708K	715K	
<b>Thứ Hai - 13/09/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ tăng phiên thứ 2 liên tiếp vào ngày thứ Năm (23/9), khi lo ngại xung quanh cuộc khủng hoảng trên thị trường bất động sản ở Trung Quốc đã dịu bớt phần nào và khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) duy trì biện pháp kích thích tiền tệ hiện tại trong một thời gian ngắn nữa. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 506,5 điểm, tương đương 1,48%, lên 34.764,82 điểm. S&P 500 tăng 53,34 điểm, tương đương 1,21%, lên 4.448,98 điểm.
- Dầu tăng lên mức cao nhất hai tháng. Chốt phiên 23/9, dầu thô Brent tăng 1,06 USD hay 1,4% lên 77,25 USD/thùng, giá cao nhất kể từ giữa tháng 7. Dầu WTI tăng 1,07 USD hay 1,5% lên 73,3 USD/thùng.
- Giá vàng giảm 1% áp lực bởi lợi suất trái phiếu kho bạc tăng và sức hút của các tài sản rủi ro khi các nhà đầu tư tiếp tục xác định Cục dự trữ Liên bang Mỹ tăng lãi suất sớm hơn dự kiến. Vàng giao ngay giảm 0,9% xuống 1.751,56 USD/ounce, vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa giảm 1,6% xuống 1.749,8 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 MWG, VHM và VIC là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, MWG đóng góp 3,24 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật MWG



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.56	51,000	0.20	1.96%	914.505	0.27	9.08	3.09
TCB	Banks	8.71	50,200	-0.59	2.60%	435.571	-0.76	10.88	2.11
VPB	Banks	8.14	67,000	0.30	1.96%	345.238	0.35	13.26	2.74
VIC	Real Estate Management & Development	7.11	87,100	1.16	1.16%	231.387	1.19	49.31	3.64
VNM	Food Products	5.78	90,800	-0.77	2.21%	359.831	-0.65	19.86	6.00
ACB	Banks	5.53	31,600	0.00	0.95%	133.007	0.00	8.81	2.11
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.47	93,100	-0.11	0.86%	130.08	-0.09	21.99	5.03
VHM	Real Estate Management & Development	5.20	79,300	1.67	1.92%	369.692	1.24	10.28	3.54
MWG	Specialty Retail	4.66	132,000	5.01	5.45%	337.271	3.24	20.53	5.16
MSN	Food Products	4.56	145,000	-1.36	3.85%	136.149	-0.92	113.19	10.53
MBB	Banks	4.42	27,900	-0.36	1.44%	329.664	-0.23	10.09	1.98
NVL	Real Estate Management & Development	4.05	103,000	-0.10	0.68%	235.978	-0.06	28.64	4.51
STB	Banks	3.47	26,600	-0.37	1.50%	341.6	-0.19	13.84	1.58
VCB	Banks	3.09	99,500	0.00	1.93%	67.313	0.00	17.98	3.52
HDB	Banks	2.70	25,400	-0.20	1.79%	43.12	-0.08	9.61	1.94
VJC	Airlines	2.55	123,700	0.32	1.64%	86.15	0.12	443.99	3.95
SSI	Capital Markets	2.04	41,900	0.24	2.15%	243.304	0.07	22.51	3.66
TPB	Banks	2.04	41,550	3.62	6.06%	734.402	1.04	9.90	2.20
CTG	Banks	1.74	31,600	0.80	1.59%	258.253	0.20	9.25	1.64
VRE	Real Estate Management & Development	1.61	28,900	1.58	2.12%	90.289	0.37	24.19	2.16
KDH	Real Estate Management & Development	1.30	42,000	0.00	1.19%	72.388	0.00	21.36	3.03
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.28	92,200	-0.97	1.20%	34.381	-0.18	15.86	3.67
PDR	Capital Markets	1.20	80,600	-0.49	1.62%	219.93	-0.09	27.79	7.03
SAB	Food Products	0.85	158,200	0.13	1.84%	12.825	0.02	21.69	4.87
GAS	Gas Utilities	0.66	90,600	2.49	3.60%	98.753	0.23	22.22	3.71
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.62	50,200	0.20	1.80%	46.335	0.02	15.61	2.56
BID	Banks	0.48	39,450	-0.38	1.14%	42.971	-0.03	16.01	1.95
GVR	Real Estate Management & Development	0.45	37,200	0.54	4.05%	140.743	0.04	31.52	3.07
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	11,750	-0.42	1.70%	90.412	-0.03	10.89	0.93
BVH	Beverages	0.33	57,800	-2.03	3.12%	113.986	-0.10	22.92	2.05

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>